TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/HSST
Ngày 28 - 5 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa.
Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Thường
2. Bà Đỗ Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Nam, Chức vụ- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2019 ngày 12/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Vũ Thị Th, sinh năm 1965 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn HB, xã HH, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: Hưu trí; con ông: Vũ Hồng Kh, sinh năm 1926 con bà: Dương Thị L, sinh năm 1938; anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; chồng: Nguyễn Đình T, sinh năm 1950, con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/02/2019 đến ngày 04/02/2019 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Dương Văn L, sinh năm 1979 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm 2, xã Q Th, huyện QL, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Dương Anh Th, sinh năm 1950, con bà: Trần Thị L, sinh năm 1955; anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1981, con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người làm chứng*:
1. Anh Vũ Văn B, sinh năm 1967. Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn HB, xã HB, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa.
2. Anh Vũ Văn H, sinh năm 1960. Có mặt.
Địa chỉ: Thôn HB, xã HH, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa.

3. Chị Đào Thị H, sinh năm 1973. Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn Hà B, xã Hải H, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 12 năm 2018, Vũ Thị Th có nhờ Dương Văn L (em con cậu của Th) mua pháo cho Th để về nổ trong dịp tết. L đồng ý, sau đó Th đưa cho L 5.000.000đ *(năm triệu đồng)* và nói với L *"mua được bao nhiêu cũng được"*. Sau khi cầm tiền của Th thì L mua được 04 bánh pháo với tổng số tiền là 3.800.000 đồng của một thanh niên trong xã nhưng L không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Sau khi mua được pháo thì L đi ra gặp Th ở huyện tỉnh Gia, tỉnh Thanh Hóa và nói *"em mua được pháo rồi nhưng không dám mang ra, hôm nào chị về mà lấy"*. Còn số tiền thừa là 1.200.000 đồng thì Th cho L luôn, đồng thời hẹn L khi nào về quê (xã Q Th) tảo mộ thì Th lấy pháo. Đến sáng ngày 01/02/2019, Vũ Thị Th đi nhờ xe mô tô bán tải của Công ty TNHH Đức Toàn, Hải Hà do anh Vũ Văn B điều khiển, lúc này trên xe có anh Vũ Văn H và chị Đào Thị H đều trú tại thôn HB, xã HH, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa về quê ở xã Quỳnh Th để tảo mộ. Trước khi đi Th gọi điện thoại cho L và nói *"Sớm mai chị vào, em có mua được cho chị thì em mang ra nghĩa trang cho chị, chị không vào nhà đâu"* ý nói là L đưa pháo ra nghĩa trang cho Th. Khi đó mọi người đang tảo mộ thì Th gọi điện cho L để đưa pháo ra. Sau đó L bỏ 04 bánh pháo trên và một số bông bắp cải vào trong bì xác rắn rồi đưa ra nghĩa địa bỏ lên thùng xe ô tô bán tải BKS 36C-221.94. Sau đó Th lên xe đi về, khi xe ô tô đi đến đoạn đường Quốc lộ 1A, thuộc thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên thùng xe ô tô BKS 36C-221.94 một bì xác rắn màu xanh bên trong chứa 04 bánh pháo; 01 xe ô tô BKS 36C-221.94, nhãn hiệu FORD RANGER màu cam; 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Văn B.

Ngày 01/02/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu để trưng cầu giám định đối với mẫu vật thu giữ của Vũ Thị Th, xác định sau khi mở niêm phong thấy bên trong niêm phong có 04 bánh pháo có khối lượng là 7,5kg.

Tại bản kết luận giám định số 238/KL-PC09 (CN) ngày 03/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An thì số pháo thu giữ của Vũ Thị Th gửi tới giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Ngày 02/02/2019, Dương Văn L đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đầu thú.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu Vũ Thị Th và Dương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu số 46/CT-VKS-HS ngày 09/4/2019 đã truy tố Vũ Thị Th và Dương Văn L về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đánh giá chứng cứ, hành vi phạm tội của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s,i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo:

Vũ Thị Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Tàng trữ hàng cấm".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo:

Dương Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Tàng trữ hàng cấm".

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen thu giữ của Vũ Thị Th là phương tiện phạm tội.

- Tiêu hủy 0 2 kg pháo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định hiện đang tạm giữ tại kho tang vật Công an huyện Quỳnh Lưu.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Vũ Thị Th và Dương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên

bản bắt người phạm tội quả tang với số vật chứng đã thu giữ được là 7,5 kg pháo và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thể hiện:

Vào giữa tháng 12 năm 2018, Vũ Thị Th nhờ Dương Văn L mua 04 bánh pháo có tổng khối lượng là 7,5kg với giá 3.800.000 đồng để về nhà nổ trong dịp tết. Đến ngày 01/02/2019 L đưa số pháo trên cho Th để Th đưa về nhà cất giấu. Khi Th đang trên đường đưa pháo về nhà thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số pháo trên.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Vũ Thị Th và Dương Văn L đã thực hiện hành vi *"Tàng trữ hàng cấm"* nên việc truy tố, xét xử các bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ. Hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước nhất là trong những năm qua Nhà nước ta luôn tuyên truyền nghiêm cấm các hành vi buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng các loại pháo. Hành vi của các bị cáo gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Vì vậy cần phải xử lý các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Vụ án có tính đồng phạm giản đơn.Trong vụ án này có hai người tham gia nên cần có sự phân hóa như sau:

Đối với Vũ Thị Th là người khởi xướng và đưa tiền cho L để nhờ L mua pháo cho Th. Do đó, đối với bị cáo cần phải lên một mức án nghiêm và cao hơn đối với Dương Văn L để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với Dương Văn L, sau khi nghe Th nhờ mua pháo để về nổ trong dịp tết thì L đã giúp sức tích cực trong việc tìm pháo để mua cho Th. Do đó đối với bị cáo cũng cần phải lên một mức án nghiêm, phù hợp với vai trò và hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, các bị cáo Vũ Thị Th và Dương Văn L phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Số pháo mà các bị cáo tàng trữ không lớn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Riêng bị cáo L sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an huyện Quỳnh Lưu để đầu thú, có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương kháng chiến, gia đình có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s,i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[6] Hội đồng xét xử sau khi cân nhắc xem xét về hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, tang số không lớn, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo cũng đủ nghiêm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình của các bị cáo đều khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen thu giữ của Vũ Thị Th là phương tiện phạm tội.
- Tiêu hủy 0 2 kg pháo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định hiện đang tạm giữ tại kho tang vật Công an huyện Quỳnh Lưu.

Đối với chiếc xe tô BKS 36C-221.94, nhãn hiệu FORD RANGER màu cam; 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Văn B không liên quan đến việc phạm tội của Thuận và L nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với Vũ Văn B lái xe, Vũ Văn H và Đào Thị H đi cùng xe với Thuận nhưng B, H và H không biết việc Th nhờ L mua pháo và đưa lên xe ô tô nên không đủ căn cứ xử lý.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s,i khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo: Vũ Thị Th 07 *(Bảy)* tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 14 *(mười bốn)* tháng về tội "Tàng trữ hàng cấm". Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo: Dương Văn L 06 *(Sáu)* tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 *(mười hai tháng)* tháng về tội "Tàng trữ hàng cấm". Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thị Th cho UBND xã HH, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa giám sát trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Giao bị cáo Dương Văn L cho UBND xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, vỏ làm nhựa tổng hợp, số seri 1: 356942097996816; số seri 2: 356942099996814, trong điện thoại có sim 1 số thuê bao: 0392109273 và sim 2 số thuê bao: 0368808973, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, đã được niêm phong trong một phong bì đúng quy định.

(Các vật chứng có đặc điểm phản ánh như trong biên bản giao nhận vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2019).

- Tiêu hủy 01 bì xác rắn màu xanh được dán kín bằng các sợi băng dính màu trắng, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có 01 bánh pháo, phía ngoài có in hàng chữ nước ngoài, kích thước 25,5 x 25,5 x 7cm, khối lượng 2kg (hai ki lô gam).

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại kho tang vật Công an huyện Quỳnh Lưu theo phiếu nhập kho vật chứng ngày 21/02/2019.

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Vũ Thị Th và Dương Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND H. Quỳnh Lưu;
- VKSND H.Quỳnh Lưu;
- THA H.Quỳnh Lưu;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ- VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thị Đóa